TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **264** /2017/QĐST- HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 20 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 274/2017/TLST- HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh **Đinh Mạnh H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: SN 1, tổ 1, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1994

ĐKHKTT: SN 1 tổ 1, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Mạnh H và chị Nguyễn Thị S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung Đinh Vũ Hoài A (con thứ nhất), sinh ngày 19/11/2013 cho anh Đinh Mạnh H trực tiếp nuôi d- ỡng, chăm sóc và giáo dục; giao con chung Đinh Vũ Trúc Q (con thứ hai), sinh ngày 26/12/2015 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi d- ỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn. Anh Đinh Mạnh H và chị Nguyễn Thị S

không phải cấp d- ỡng nuôi con chung cho nhau. Anh Đinh Mạnh H và chị Nguyễn Thị S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai đ- ợc cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung:* Anh Đinh Mạnh H và chị Nguyễn Thị S không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Đinh Mạnh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng)* nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Hùng đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số Nº0004978 ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh Đinh Mạnh H số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng).* Anh Đinh Mạnh H đã nộp đủ án phí của vụ án.

Chị Nguyễn Thị S không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS tp. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND P. Phan Thiết, TP.Tuyên Quang (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

Thẩm phán

Đào Thị Thu Thuỷ